TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 122/2019/HS-ST
Ngày: 08-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Long

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đức Thọ

2. Ông Lưu Văn Lợi

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Lê Đức Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 121/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Hồng N, sinh năm 1962; nơi sinh: Vĩnh Phúc; nơi ĐKNKTT: thôn Quang Trung 1, xã G, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; Chỗ ở hiện nay: Thanh Hà, Đông Thanh, L, Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt N; con ông: Nguyễn Văn Ngọa (đã chết), con bà: Nguyễn Thị Oa; Gia đình có 07 anh chị em, lớn nhất 1956, nhỏ nhất sinh năm 1975; Vợ: Hoàng Thị Vân; con: 02 con sinh năm 1989 và 1996; Tiền án: Bản án số 71/2017/HSST ngày 30/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 41/2007/HSST ngày 06/8/2007 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xử phạt bị cáo 06 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" bị cáo đã chấp hành xong; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ từ ngày 01/4/2019 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Bà Lê Thị H, sinh năm 1958

Trú tại: P, H, Đ, Lâm Đồng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Rạng sáng ngày 01/04/2019 bị cáo Nguyễn Hồng N điều khiển xe Wave biển số: 49E1 – 017.62 đi từ L ra Đ để tìm xe máy trộm cắp, khi đi bị cáo mang theo vam đoản để bẻ khóa xe máy. Khoảng 5 giờ sáng bị cáo đến chợ P, xã H, huyện Đ gửi xe máy của mình vào bãi giữ xe cổng chợ rồi đi bộ vào trong chợ tìm xe máy. Lúc này, bị cáo phát hiện trong chợ có xe máy hiệu Honda AIR Blade màu đỏ đen, biển số: 49B1 249.10 của chị Lê Thị H không ai trông coi, bị cáo tiếp cận xe, sau đó dùng đoản bẻ khóa rồi nổ máy chạy về L, bị cáo mang xe vừa trộm được gửi vào tiệm giữ xe Trung tâm y tế huyện L để tránh bị phát hiện, sau đó bị cáo đón xe ra lại chợ P để lấy lại xe của mình thì bị bắt giữ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 57/KL – HĐĐG ngày 01/04/2019 của Hội đồng định giá đã xác định chiếc xe mô tô Honda hiệu Air Blade có giá trị là 22.845.000đ.

Về vật chứng thu giữ:

- 01 chiếc xe mô tô Honda hiệu Air Blade sau khi định giá Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Lê Thị H, bà H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

- Đối với bộ đoản phá khóa Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng bàn giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ chờ xử lý.

- Đối với chiếc xe Wave biển số: 49E1 – 017.62 là pH tiện bị cáo khai là tài sản của mình dùng để đi lại, tuy nhiên không thu thập được đăng ký xe. Qua xác minh xác định chiếc xe đứng tên là Phạm Thanh H, ngụ tại: Tổ 13 Khu phố 4, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tuy nhiên chưa xác định được nhân thân, lai lịch người này, do đó chưa có căn cứ để xử lý, Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ, tách riêng để điều tra xác minh xử lý sau.

Bị cáo N có tiền án chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tại bản cáo trạng số 98/CT - VKS ngày 15 tháng 7 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đ để xét xử bị cáo Nguyễn Hồng N về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố các bị cáo Nguyễn Hồng N về tội "*Trộm cắp tài sản*", đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51,

điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng N từ 12 đến 18 tháng tù. Về xử lý vật chứng: đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hồng N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Để có tiền tiêu xài cá nhân, vào rạng sáng ngày 01/4/2019 bị cáo N điều khiển xe Wave biển số 49E1 – 017.62 đi từ L ra Đ để tìm xe máy trộm cắp. Đến khoảng 5 giờ sáng cùng ngày bị cáo đi đến chợ P thuộc xã H, huyện Đ gửi xe máy của mình vào bãi giữ xe cổng chợ rồi đi bộ vào trong chợ tìm xe máy trộm cắp. Bị cáo phát hiện xe máy hiệu Honda Air Blade màu đỏ đen, biển số 49B1 249.10 của chị Lê Thị H đang để trong chợ không ai trông coi, bị cáo đã lén lút tiếp cận xe rồi dùng vam đoản phá khóa để bẻ khóa xe rồi nổ máy chạy về L gửi vào tiệm giữ xe Trung tâm y tế huyện L, sau đó bị cáo đón xe ra lại chợ P để lấy lại xe của mình thì bị bắt giữ. Tại Kết luận định giá tài sản số 57/KL – HĐĐG ngày 01/04/2019 của Hội đồng định giá đã xác định chiếc xe mô tô Honda hiệu Air Blade có giá trị là 22.845.000đ. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Hồng N đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của người khác nên đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo biết rõ tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, cấm mọi hành vi xâm phạm tài sản bất hợp pháp nhưng do muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội của mình, hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Hội đồng xét xử xét thấy cần có một bản án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới thoả đáng.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo đang có tiền án cụ thể: Bản án số 71/2017/HSST ngày 30/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo chưa được xóa án tích lại tiếp tục tái phạm hành vi "Trộm cắp tài sản" thể hiện sự xem thường pháp luật, không có sự ăn ăn hối cải nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại bà Lê Thị H đã nhận lại xe mô tô Honda hiệu Air Blade biển số 49B1-249.10 và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Từ những phân tích nhận định trên nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình và mang tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô Honda hiệu Air Blade biển số 49B1-249.10 Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với bộ đoản phá khóa là công cụ phạm tội của bị cáo không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe Wave biển số: 49E1 – 017.62 là pH tiện bị cáo khai là tài sản của bị cáo dùng để đi lại nhưng không xuất tình được giấy tờ đăng ký xe. Cơ quan điều tra đã tách riêng để điều tra xác minh có căn cứ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hồng N 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 01/4/2019.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: tịch thu tiêu hủy 01 bộ đoản phá khóa xe máy gồm thân và 02 đầu đoản theo biên

bản giao nhận vật chứng ngày 24/7/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Hồng N phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo, riêng bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- THA huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thanh Long